

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Tài nguyên và Môi trường số
02/2004/QĐ-BTNMT ngày
01/3/2004 về Giải thưởng Môi
trường.****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày
27 tháng 12 năm 1993;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP
ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài
nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo
vệ Môi trường, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và
Chánh Văn phòng Bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này Quy định về Giải thưởng Môi
trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công
báo.

Quyết định này thay thế Quyết định số

05/2001/QĐ-BKHCMNT ngày 11/4/2001
của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và
Môi trường về Giải thưởng Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng
Cục Bảo vệ môi trường, Thủ trưởng các
đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên
và Môi trường các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành
Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Mai Ái Trục

**QUY ĐỊNH về Giải thưởng Môi
trường**

*(ban hành kèm theo Quyết định số
02/2004/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2004
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi
trường).*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng được xét tặng Giải
thưởng Môi trường

Giải thưởng Môi trường (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tặng cho các tổ chức, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) có nhiều thành tích trong sự nghiệp bảo vệ môi trường Việt Nam.

Điều 2. Áp dụng Quy định về Giải thưởng

Quy định về Giải thưởng Môi trường là cơ sở để các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

Điều 3. Thời điểm xét tặng Giải thưởng

Giải thưởng được xét tặng và công bố hàng năm vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường Thế giới (ngày 05 tháng 6).

Điều 4. Loại, hình thức và số lượng Giải thưởng

1. Giải thưởng gồm hai (2) loại: Giải thưởng cho tổ chức và giải thưởng cho cá nhân.

2. Tổ chức, cá nhân được tặng Giải thưởng được trao tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Huy hiệu biểu trưng của Giải thưởng và một khoản tiền thưởng.

3. Số lượng Giải thưởng hàng năm được xem xét trên cơ sở các kết quả cụ thể của thành tích bảo vệ môi trường, nhưng không quá 20 giải.

Điều 5. Cơ quan thường trực của Giải thưởng

Cơ quan thường trực của Giải thưởng là Cục Bảo vệ môi trường thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng, tạo điều kiện cho hoạt động của Hội đồng xét duyệt Giải thưởng, tổ chức công bố và trao giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân được tặng Giải thưởng.

Chương II

TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG

Điều 6. Điều kiện xét tặng Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân được xét tặng Giải thưởng phải có một trong các thành tích hoặc kết quả nổi bật trong các hoạt động bảo vệ môi trường sau đây:

1. Giải quyết thành công một vấn đề môi trường đặc thù hay thúc đẩy một cách đáng kể tiến bộ trong hoạt động bảo vệ môi trường, kể cả những vấn đề liên quan đến phát triển bền vững;

2. Thành công trong việc hướng sự quan tâm của mọi người vào giải quyết các vấn đề môi trường hoặc có những giải pháp huy động được cộng đồng tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường;

3. Đóng góp đáng kể về mặt trí tuệ, kiến

0385023

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
LawSoft

thức khoa học và các nguồn lực khác để giải quyết những vấn đề về môi trường;

4. Là tấm gương điển hình cho những người khác noi theo trong công cuộc bảo vệ môi trường.

Điều 7. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng

Các lĩnh vực được xem xét để tặng Giải thưởng bao gồm:

1. Giáo dục, đào tạo, truyền thông môi trường;
2. Ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào bảo vệ môi trường;
3. Khắc phục sự cố, giảm thiểu ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường;
4. Bảo vệ và phát triển tài nguyên thiên nhiên;
5. Quản lý môi trường.

Chương III

TRÌNH TỰ ĐỀ NGHỊ VÀ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 8. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng giải thưởng theo Mẫu số 1a và 1b kèm theo Quy định này;

2. Báo cáo kết quả hoạt động bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân (không quá 5 trang đánh máy khổ giấy A4), trong đó mô tả kết quả và các dẫn chứng cụ thể, rõ ràng về thành tích, đặc biệt là những dẫn chứng về kết quả áp dụng thực tiễn. Báo cáo của tổ chức, cá nhân phải có xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có thành tích về bảo vệ môi trường hoặc của Bộ quản lý ngành;

3. Hai (2) ảnh 3 x 4 cm của cá nhân, ảnh logo của tổ chức hoặc ảnh chụp đội ngũ cán bộ của tổ chức và từ ba (3) đến năm (5) ảnh chứng minh thành tích của tổ chức, cá nhân trong hoạt động bảo vệ môi trường (phục vụ mục đích lưu trữ và truyền thông về Giải thưởng).

Điều 9. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập. Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 13 người. Thành viên Hội đồng là các nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan đại diện cho các cơ quan khoa học, cơ quan quản lý, cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng.

Giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng có Ban Thư ký. Ban Thư ký do Cơ quan thường trực Giải thưởng lập.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng làm việc theo chế độ tập thể. Quyết định của

Hội đồng xét thưởng chỉ có giá trị khi có ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng đồng ý.

3. Kết quả đánh giá và xét chọn của Hội đồng xét tặng Giải thưởng được báo cáo lên Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét và quyết định tặng thưởng.

Điều 10. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm. Trên cơ sở tổng số điểm trung bình được đánh giá cho công lao đóng góp của tổ chức, cá nhân do thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng đề nghị theo những tiêu chí tại Điều 12 của Quy định này. Điểm trung bình để tính xét tặng giải thưởng phải đạt từ 70 điểm trở lên.

2. Thành viên Hội đồng là cá nhân hoặc thuộc tổ chức được đề cử xét tặng Giải thưởng thì không được tham gia xét tặng cho cá nhân và tổ chức của mình.

Điều 11. Trình tự xét tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được gửi về cơ quan thường trực Giải thưởng Môi trường trước ngày 01 tháng 3 hàng năm.

2. Ban thư ký có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Trường hợp hồ

sơ chưa hợp lệ, Ban thư ký yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh. Sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ban thư ký phân loại các hồ sơ theo từng lĩnh vực xét tặng và chuyển tới các thành viên Hội đồng được phân theo nhóm tương ứng. Trường hợp cần thiết, có thể kiến nghị với Hội đồng gửi hồ sơ xin ý kiến tư vấn chuyên gia trước khi gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng.

3. Việc xét tặng Giải thưởng được Hội đồng tiến hành theo 2 vòng:

a) Vòng 1. Làm việc nhóm theo từng lĩnh vực xét thưởng. Từng thành viên Hội đồng đã được phân nhóm theo lĩnh vực tiếp nhận hồ sơ, tiến hành đánh giá, thảo luận trong nhóm và cho điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định tại Điều 12 của Quy định này và chuyển kết quả cho Ban Thư ký. Ban Thư ký tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đạt số điểm trung bình từ 70 điểm trở lên để xét tiếp ở vòng 2.

b) Vòng 2. Hội đồng làm việc chung. Ban Thư ký tổng hợp và trình Hội đồng danh sách các tổ chức, cá nhân đã đạt yêu cầu ở vòng 1. Hội đồng tiến hành trao đổi, thảo luận và từng thành viên Hội đồng chấm điểm đối với toàn bộ số hồ sơ. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ, Hội đồng tuyển chọn và lập danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các tổ chức,

cá nhân dựa trên điểm số trung bình và số lượng giải thưởng.

Tại mỗi vòng chấm, điểm số của các thành viên Hội đồng đối với mỗi hồ sơ dự thưởng không được chênh nhau quá 20 điểm.

4. Căn cứ vào kết quả tuyển chọn của Hội đồng, Cơ quan thường trực Giải thưởng tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân được đề nghị xét tặng Giải thưởng Môi trường đề nghị Bộ trưởng xét tặng thưởng. Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị tặng Giải thưởng trước khi trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 12. Tiêu chí và thang điểm xét tặng Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân được xem xét tặng Giải thưởng theo các tiêu chí và thang điểm sau:

1. Tính hiệu quả về kinh tế - xã hội - môi trường: Tối đa là 30 điểm.

2. Những đóng góp về trí tuệ và tri thức khoa học và kinh nghiệm: Tối đa 20 điểm.

3. Quy mô và phạm vi ảnh hưởng: Tối đa 20 điểm.

4. Tính sáng tạo: Tối đa 15 điểm.

5. Tính liên tục: Tối đa 10 điểm.

6. Điểm xét thêm: 5 điểm cho các đối

tượng thuộc vùng núi, vùng xa, vùng sâu và hải đảo.

Tổng điểm tối đa: 100 điểm.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Kinh phí của Giải thưởng môi trường

Kinh phí của Giải thưởng Môi trường được trích từ ngân sách nhà nước dành cho nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Kinh phí cho các giải thưởng hàng năm được bổ sung từ nguồn tài trợ, ủng hộ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Bảo vệ môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phải kịp thời báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Mai Ái Trục

Mẫu số 1a. Mẫu đơn đề nghị xét tặng giải thưởng môi trường (cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(địa danh) ., ngày.....tháng.....năm.....

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG MÔI TRƯỜNG NĂM

- 1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi ở hiện nay:
4. Địa chỉ liên hệ:
5. Điện thoại: Fax: E-mail:
6. Nơi công tác:.....
7. Công việc đang thực hiện: (tên và mô tả công việc):
8. Những công việc đã làm về bảo vệ môi trường:
9. Tóm tắt thành tích (dưới 500 từ)
10.

Xác nhận của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc của Bộ quản lý ngành

Ký tên

09685023

